

Số: 81/2020/QĐST- HNGĐ

Tam Điệp, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn C 1, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh C, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số nhà 14, ngõ 16, đường Đ, tổ 10B, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Anh C.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về nuôi con chung, con riêng:*

Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Thế V, sinh ngày 28/11/2001. Hiện nay cháu Nguyễn Thế V đã trưởng thành nên chị T, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con.

Về con riêng: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng:* Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Vũ Thị T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001638 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Chị Vũ Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND phường B, thành phố T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Vũ Ngọc Tú**